

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẬP THẠCH  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HSST  
Ngày 11 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lại Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Quang Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/TLST – HS ngày ngày 31 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Anh H, sinh ngày: 08/06/1981; nơi sinh: Khu 2, xã B huyện L, tỉnh P

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ; nơi ở hiện nay: Thôn D, xã L, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Phạm Văn H; mẹ đẻ: Phạm Thị L; vợ: Nguyễn Thị H; con: có 04, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 24/2016/HS-ST ngày 27/01/2016 TAND huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt 03 tháng 21 ngày về tội “Trộm cắp tài sản”, trả tự do ngay tại phiên tòa.

+ Tại bản án số 18/2016/HSST ngày 05/8/2016 của TAND huyện Tràm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 06/7/2017 đã chấp

hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Lê Thị A, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện L, tỉnh V, vắng mặt

Ông Vũ Văn B, sinh năm 1956; Nơi cư trú: thôn S, xã V, huyện L, tỉnh V, vắng mặt

*- Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984 - Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện L, tỉnh V, vắng mặt

Ông Lưu Xuân Thanh, sinh năm 1964 - Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện L, tỉnh V, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/5/2020, Phạm Anh H đi nhờ xe của người đi đường rồi một mình đi bộ đến thôn Dương Chỉ, xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua heroine để sử dụng, tới nơi H gặp một người đàn ông đứng ở ven đường và hỏi mua được 03 gói nhỏ ma túy heroine với giá 300.000đ. Sau đó H đi bộ đến thôn Nghệ Oản Trung, xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch để sử dụng, lúc này khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Lập Thạch phát hiện, kiểm tra trong túi áo ngực bên trái đang mặc của H có 03 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng, H khai là ma túy heroine đang tìm nơi sử dụng, cơ quan Công an thu giữ vật chứng niêm phong ký hiệu A1; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; số tiền 970.000đồng và 01 điện thoại di động.

Ngày 09/05/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số 1045/KLGD kết luận: “*Chất bột, dạng cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,2399 gam, loại heroine.*”

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Anh H đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai nhận khoảng 12 giờ ngày 02/5/2020, bị cáo một mình đi bộ trên đường liên xã Quang Sơn về xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch xem ai sơ hở tài sản thì trộm cắp lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khi bị cáo đi qua nhà chị Lê Thị A thì phát hiện 01 chiếc xe máy BKS 88K1-8558 nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đen bạc để trước cửa vẫn cầm khóa ở ổ điện xe và không ai trông coi nên H tới mở khóa điện, ngồi

lên xe phóng đến nhà ông Vũ Văn B cầm cố được số tiền 1.200.000đồng. Sau đó đến ngày 05/5/2020, bị cáo đem mua heroine hết 300.000đ, còn 900.000đồng và 70.000đồng thì bị Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang.

Ngày 06/5/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch có văn bản số 370/KL-HĐĐG kết luận chiếc xe H trộm cắp của gia đình chị A định giá là 1.700.000đ.

\* Về vật chứng thu giữ:

- 0.2399g heroine, cơ quan giám định hoàn trả sau giám định 0,1958 gam mẫu và toàn bộ bao gói;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu trắng đã cũ và số tiền 70.000đồng là tài sản của H.

- Số tiền 900.000đồng là tiền H cầm cố chiếc xe máy lấy trộm của gia đình chị A. Số tiền 1.200.000đ mà H cầm cố cho ông B, ông B không yêu cầu H trả lại.

- 01 chiếc xe máy Biển kiểm soát 88K1-8558 nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đen bạc là tài sản của gia đình chị Lê Thị A, ngày 08/5/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị A, chị A không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

- 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng là đồ vật H dùng để sử dụng ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 29 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Phạm Anh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Phạm Anh H; giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Phạm Anh H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Vũ Văn B, chị Lê Thị A vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy: ông B, chị A đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Anh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, lời khai của người chứng kiến, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ ngày 05/05/2020, tại thôn Nghệ Oản Trung, xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang Phạm Anh H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2399 gam heroine để sử dụng. Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo Phạm Anh H thực hiện đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

*“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine,... có khối lượng từ 0.1 gam đến dưới 05 gam”*

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, gây nghiện cho bản thân và kéo theo là các hậu quả xấu cho sức

khỏe bản thân, kinh tế gia đình sa sút và ảnh hưởng xã hội, mà ma túy là nguồn gốc nảy sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật v.v... Mặc dù các hành vi liên quan đến ma túy đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm trên cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, không chịu lao động rèn luyện bản thân, năm 2016 bị TAND huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt 03 tháng 21 ngày về tội “Trộm cắp tài sản” và TAND huyện Tràm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy, công ăn việc làm, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản (xe máy) trên của Phạm Anh H, quá trình điều tra xác định H đã được xóa án tích, không có tiền án, tiền sự gì nên hành vi trộm cắp tài sản này không cấu thành tội phạm, Công an huyện Lập Thạch đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H, do H không biết tên tuổi, nơi cư trú, đặc điểm của người này do đó Cơ quan điều tra không có thông tin để xác minh, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với ông Vũ Văn B là người nhận cầm cố chiếc xe do H trộm cắp, quá trình điều tra làm rõ khi Hai đem xe đến không nói là xe do trộm cắp mà có, ông B không biết. Tại Cơ quan điều tra, ông B không yêu cầu H phải trả lại số tiền 1.200.000đồng. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 0.2399 gam heroine, cơ quan giám định hoàn trả sau giám định 0,1958 gam mẫu và toàn bộ bao gói là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu trắng đã cũ và số tiền 70.000đồng là tài sản của H không liên quan tới hành vi phạm tội nên trả lại cho H nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 900.000đồng là tiền H cầm cố chiếc xe máy lấy trộm của gia đình chị A mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ là tiền bị cáo cầm cố chiếc xe máy lấy trộm của gia đình chị A mà có để mua ma túy.

- Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại chị Lê Thị A 01 chiếc xe máy BKS 88K1-8558 nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đen bạc là đúng chủ sở hữu. Chị A không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng là đồ vật bị cáo dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Anh H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Anh H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 0,1958 gam heroin và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định và 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu trắng đã cũ và số tiền 70.000đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 900.000đồng là tiền bị cáo có được do lấy trộm chiếc xe máy lấy trộm của gia đình chị A.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ là tiền bị cáo có được do lấy trộm chiếc xe máy lấy trộm của gia đình chị A.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2020).

- Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại chị Lê Thị A 01 chiếc xe máy BKS 88K1-8558 nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đen bạc .

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND x. L; UBND TT. M;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Lê Thị Nga**